

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
"NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN"
(Số tuần: 3 tuần. Từ ngày 14 tháng 4 đến ngày 2 tháng 5 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên	* Hoạt động học: tập bài tập PT chung - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên * Hoạt động chơi: thể dục sáng	
4	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi/chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích đặc).	- Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn	- Hoạt động học: TD + <i>Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn</i> TCVĐ: Mèo và chim sẻ	
6	Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bật qua vật cản - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây.	- Bật qua vật cản (10-15cm) - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây.	- Hoạt động học: TD + <i>Bật qua vật cản cao 10-15cm</i> TCVĐ: Chuyển bóng + <i>Chạy 15 m trong 10 giây.</i> TCVĐ: Cò bắt ếch + <i>TCM: Nhảy qua suối nhỏ</i>	
8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối.	- Lắp ghép hình: Công viên nước, hồ nước, khu vui chơi	- Hoạt động chơi: chơi ở góc + Góc XD : Công viên nước, hồ nước, khu vui chơi	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc	- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục	- Hoạt động chơi: chơi ở hoạt động chiều: RKNS: Lựa chọn trang phục phù hợp với thời	

	nhỏ: Biết đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	phù hợp với thời tiết	tiết, tập gấp quần áo.	
17	Trẻ nhận ra được những nơi như: Hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	Nhận biết những nơi không an toàn và nguy hiểm	- Hoạt động chơi: chơi ở hoạt động chiều Rèn kỹ năng sống: Kỹ năng Nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm (ao, hồ, giếng nước, hồ nước....)	
19	Trẻ nhận ra được một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. và gọi người giúp đỡ		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

21	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. <i>biến đổi khí hậu nắng nóng kéo dài; Rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến con người và sự vật, một số thiên tai xảy ra ở địa phương: lũ lụt, mưa đá, động đất, giông sét.</i> - <i>Cách ứng phó đơn giản với một số hiện tượng BDKH ở địa phương: lũ lụt, mưa đá, động đất, giông sét.</i> Các nguồn nước trong môi trường sống. - Một số đặc điểm, tính chất của nước. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. Sự khác nhau giữa ngày và đêm.	- Hoạt động học: KPKH + <i>Tìm hiểu về nước (5E)</i> + <i>TCM: Vật gì nổi, vật gì chìm</i> - Hoạt động chơi: chơi ở giờ đón trẻ: Trò chuyện về một số nguồn nước (đặc điểm, ích lợi, nguyên nhân ô nhiễm và cách bảo vệ nguồn nước) và nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày, ích lợi của nước, ánh sáng, nắng, mưa, không khí...tới đời sống con người, con vật, cây. Phân biệt ngày và đêm Cách sử dụng tiết kiệm nước...Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. Mùa hè, ảnh hưởng của mùa hè đến sinh hoạt con người.	
22	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh			

23	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện	- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.	- Hoạt động chơi: chơi ngoài trời: QS vật nổi vật chìm; Bầu trời; sự đổi màu của nước, nước bẩn nước sạch; Tham gia vào hoạt động lao động nhặt lá, tưới cây - Hoạt động chơi: Chơi ở góc Góc TV: Đọc sách, xem sách, xem tranh, làm album về các hiện tượng tự nhiên - Hoạt động chơi: Chơi buổi chiều + Pha nước chanh (EDP)	
25	Trẻ có thể nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. (Mưa đá, động đất, gió lốc, hạn hán...) .	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống. <i>Nguyên nhân và tác hại của một số thiên tai xảy ra ở địa phương: lũ lụt, mưa đá, động đất, giông sét.</i>		
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
29	Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng	- Hoạt động học: LQVT + Đếm đến 9 và nhận biết số lượng 9	
30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9.			
37	Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói được kết quả đo và so sánh.	Đo dung tích bằng một đơn vị đo	- Hoạt động học: LQVT + Đo dung tích bằng một đơn vị đo	
41	Trẻ có thể mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	- Hoạt động học: Hoạt động chiều + TCM: Đoán thời gian - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Cô trò chuyện với trẻ cho trẻ nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
54	Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	Phát âm các tiếng có chứa các âm khó qua các bài thơ, câu truyện	- Hoạt động học: VH + Thơ: Mùa hạ tuyệt vời - Truyện: Cô mây	
57	Trẻ có thể kể lại sự việc theo trình tự.	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	- Hoạt động học: VH - Truyện: Cô mây	

58	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ: Mùa hạ tuyệt vời - Đồng dao: Đêm sao	- Bài thơ: Mưa, ông mặt trời - Đồng dao: Đêm sao	- Hoạt động học: VH + <i>Thơ: Mùa hạ tuyệt vời</i> - Hoạt động chơi: chơi buổi chiều dạy trẻ đọc đồng dao: Đêm sao	
59	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	Kể lại truyện đã được nghe. ' Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	- Hoạt động học: VH + <i>Truyện: Cô mây</i>	
65	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	- Hoạt động chơi: chơi ở góc: + Góc TV: Đọc sách, xem sách, xem tranh, làm album về các hiện tượng tự nhiên Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau, giữ gìn, bảo vệ sách	
67	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,...	- Nhận dạng một số chữ cái : i,k - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	- Hoạt động chơi: Chơi buổi chiều : trẻ làm quen chữ cái i,k	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

70	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Sở thích (Thích, không thích), khả năng (làm được, không làm được) của bản thân Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	- Hoạt động chơi: chơi ngồi trời, chơi ở các góc , trẻ biết tự chọn đồ chơi, nhóm chơi theo ý thích + Góc TV: Đọc sách, xem sách, xem tranh, làm album về các hiện tượng tự nhiên Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau, giữ gìn, bảo vệ sách + Góc XD: Công viên nước, hồ nước, khu vui chơi + Góc PV: Bác sĩ, Bán hàng; gia đình - ÂN: Hát, đàn, xem băng, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau, chơi TCÂN	
81	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	- Hợp tác với bạn. - Quan tâm, giúp đỡ bạn.	- Hoạt động chơi: chơi ngồi trời, chơi ở các góc , trẻ biết hợp tác với bạn khi chơi, quan tâm giúp đỡ bạn thực hiện nhiệm vụ chơi + Góc XD: Công viên nước,	

			hồ nước, khu vui chơi + Góc PV: Bác sĩ, Bán hàng; gia đình	
85	Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	Tiết kiệm điện, nước.	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ sử dụng nước tiết kiệm khi rửa tay, khi đi vệ sinh	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc: Mưa rơi, mùa hè đến, nắng sớm	- Hoạt động học: ÂN Nghe hát: <i>Mưa rơi, mùa hè đến, nắng sớm</i> - Hoạt động học: TH + <i>Làm chuông gió (EDP)</i> - Hoạt động chơi: Chơi ở các góc NT: Hát, đàn, xem băng, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau, chơi TCÂN: ai nhanh nhất, Giọng hát to giọng hát nhỏ	
87	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi xem các bài tạo hình: xé dán ông mặt trời		
88	Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát : Mưa rơi, mùa hè đến, nắng sớm - Thích nghe và đọc thơ: Mùa hạ tuyệt vời - Đồng dao: Hạt mưa hạt móc - Thích nghe kể câu chuyện: Cô mây	- Nghe bài hát, bản nhạc: Mưa rơi, mùa hè đến, nắng sớm - Đọc thơ: Mưa, Ông mặt trời - Đồng dao: Hạt mưa hạt móc - Truyện: Cô mây	- Hoạt động học: ÂN Nghe hát: <i>Mưa rơi, mùa hè đến, nắng sớm</i> - Hoạt động học: VH + <i>Thơ: Mùa hạ tuyệt vời</i> + <i>Truyện: Cô mây</i> - Đồng dao: Hạt mưa hạt móc - Hoạt động chơi: Chơi ở các góc NT: Hát, vận động, nghe hát các bài hát trong chủ đề	
89	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....	' Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời, cho tôi đi làm mưa với, mây và gió	- Hoạt động học: ÂN + <i>Hát VTTN: Cho tôi đi làm mưa với, Mây và gió</i> + <i>Hát VD: Cháu vẽ ông mặt trời</i>	

90	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc: Cho tôi đi làm mưa với, Mây và gió, Cháu vẽ ông mặt trời, với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa)	- Vỗ tay theo nhịp: Cho tôi đi làm mưa với, Mây và gió - Vận động: Cháu vẽ ông mặt trời		
91	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	- Hoạt động học: Tạo hình + <i>Vẽ trăng đêm</i> + <i>Làm chuông gió</i> - Hoạt động chơi: Chơi ở góc NT:	
92	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét: Vẽ trăng đêm, Làm chuông gió	Hát, vận động: Cháu vẽ ông mặt trời, cho tôi đi làm mưa với, mây và gió .. - Hoạt động chơi: chơi ở góc + Góc TH: Xé, nặn, cắt dán, in hình ông mặt trời, trang phục theo mùa	
93	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét: Vẽ trăng đêm, Làm chuông gió		
97	Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	- Hoạt động chơi: Chơi ở các góc NT: - Hát, vận động, nghe hát các bài hát trong chủ đề	

Tổng số mục tiêu : 33

KÝ DUYỆT

Nguyễn Thị Thu Hương

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề "Nước và các hiện tượng thiên nhiên".
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, keo, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát, trò chơi, câu đố, truyện... liên quan đến chủ đề: " Nước và các hiện tượng thiên nhiên ".
- Đàn, hoa cài tay, sắc xô đủ cho trẻ.
- Dụng cụ vệ sinh, trang trí trường lớp. tạo môi trường trong lớp cũng như ngoài lớp học.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị nguyên vật liệu, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: "Nước và các hiện tượng tự nhiên"